

Mẫu 01 - Danh sách đăng ký hành nghề

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Cấp cứu 115 Hải Phòng
2. Địa chỉ: Tổ dân phố Cái Tát, P. An Hải, TP Hải Phòng (Địa chỉ cũ: Đường An Kim Hải, Thôn Cái Tát, X.An Đông, H. An Dương, TP Hải Phòng)
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:¹ 24h/24
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴	Ghi chú ⁵
1	Vũ Hồng Quang	001328/HP-CCHN	KB,CB Nội tổng hợp	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần(Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng II ;Bác sĩ CKI Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật về khám bệnh, chữa bệnh của Trung tâm Cấp cứu 115 Hải Phòng		

2	Nguyễn Quang Chính	001757/HP-CCHN	KB,CB Chuyên khoa: Răng – Hàm – Mặt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Tiến sĩ YTCC, Bác sĩ ĐK	Từ 17 giờ 30 phút đến 20 giờ hàng ngày Phòng khám Chuyên khoa Răng hàm mặt, Giấy phép số 115/2016/GPHĐ- SYT địa chỉ: 271 Miếu Hai Xã, P. Lê Chân, TP. Hải Phòng (271 Miếu Hai Xã, P. Dư Hàng Kênh, Q. Lê Chân, TP. Hải Phòng cũ)
3	Ngô Văn Tiến	002795/HP_CCHN	KB,CB Nội nhi	08 giờ/ngày (Từ 07h00- 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng III; Bác sĩ CKI	Từ 17 giờ 30 phút đến 20 giờ hàng ngày Phòng khám Chuyên khoa Nội, Giấy phép số 118/2016/GPHĐ- SYT, địa chỉ: X. Kiến Thụy, TP. Hải Phòng (X. Thanh Sơn, H. Kiến Thụy, TP. Hải Phòng cũ)

4	Trần Văn Quân	000311/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa;KB,CB chuyên khoa Răng hàm mặt	08 giờ/ngày (Từ 07h00 -17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng III; Bác sĩ CKI	Từ 17 giờ 30 phút đến 20 giờ hàng ngày Phòng khám Răng hàm mặt, Giấy phép số 184/GPHĐ- SYT địa chỉ: Số 337 Ngô Gia Tự, P, Hải An, TP Hải Phòng (Số 337 Ngô Gia Tự, P, Đằng Lâm, Q. Hải An, TP Hải Phòng cũ)	
5	Nguyễn Mạnh Trường	006140/HP-CCHN	KB,CB Nội khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00- 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng II; Bác sĩ CKI		
6	Phạm Ngọc Hùng	011895/HP-CCHN	KB,CB chuyên khoa Nội	08 giờ/ngày (Từ 07h00 -17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Thạc sĩ YTCC; Bác sĩ CKI		
7	Trần Thị Liên	007428/HP-CCHN	Chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	08 giờ/ngày (Từ 07h00 -17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng II; Bác sĩ		

8	Vũ Thị Bích	007438/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng	
9	Đào Thị Huyền	007435/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng III; Điều dưỡng	
10	Hoàng Thị Thiên Trang	011053/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng	
11	Vũ Thị Phương	012070/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng	
12	Vũ Thị Nhanh	007432/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu		

13	Nguyễn Thị Hiền	001056/HP-CCHN	BNV ngạch điều dưỡng	Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
14	Trần Văn Trình	007436/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
15	Nguyễn Thị Hồng Duyên	007440/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
16	Lâm Thị Bích	007434/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng III; Điều dưỡng		
17	Phan Thị Ngoan	007634/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu			
18	Đặng Thị Ngọc Liên	007437/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/ QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		

			BNV ngạch điều dưỡng	BNV ngạch điều dưỡng; Trực theo lịch trực cấp cứu			
19	Nguyễn Thị Sim	007439/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng III; Điều dưỡng		
20	Nguyễn Thị Kim Anh	012057/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
21	Đào Thị Thủy	012067/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
22	Nguyễn Thị Nhung	013265/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn,	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		

			chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
23	Nguyễn Thị Trang Anh	012845/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng III; Điều dưỡng		
24	Nguyễn Thanh Tùng	011011/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		
25	Đào Thị Bích Ngọc	007446/HP-CCHN	Theo QĐ 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV ngạch điều dưỡng	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng III; Điều dưỡng		
26	Phạm Huy Hoàng	031259/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		

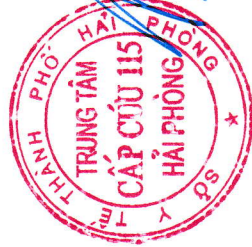
			BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng		
27	Phạm Thị Minh Hương	1683/HP-CCHND	* Hợp tác xã, hộ Kinh doanh cá thể sản xuất dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu. * Hợp tác xã, hộ Kinh doanh cá thể buôn bán dược liệu, thuốc đông y, thuốc từ dược liệu. * Nhà thuốc	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Dược sĩ hạng III; Dược sĩ		
28	Nguyễn Thị Ngọc Anh	000179/HP-CCHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng III; Bác sĩ		
29	Vũ Thị Hà	009145/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều	8 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng		

			đường, hộ sinh, kỹ thuật y					
30	Nguyễn Thị Thanh Nga	000155	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng III, Bác sĩ			
31	Nguyễn Ngọc Tân	013260/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng			
32	Vũ Đức Nam	013261/ HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng			
33	Triệu Thị Nhung	003551/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Điều dưỡng hạng IV; Điều dưỡng			

			mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y				
34	Nguyễn Văn Thịnh	009015/HP-CCHN	Theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Chủ Điều dưỡng IV; Điều dưỡng		
35	Vũ Thị Hương Thúy	001318/HP-GPHN	Y khoa	08 giờ/ngày (Từ 07h00 - 17h00); 07 ngày/tuần (Từ thứ 2 đến Chủ Nhật); Trực theo lịch trực cấp cứu	Bác sĩ hạng III, Bác sĩ		

Hải Phòng, ngày 05 tháng 11 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ
KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH⁶**



GIÁM ĐỐC
TS.BS Nguyễn Quang Chính

-
- ¹ Ghi rõ từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ² Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần.
- ³ Ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm.
- ⁴ Ghi cụ thể thời gian làm việc từ mấy giờ đến mấy giờ trong ngày và mấy ngày trong tuần tại cơ sở khám bệnh chữa bệnh khác.
- ⁵ Ghi thêm ngôn ngữ mà người hành nghề nước ngoài sử dụng trong KBCB (nếu có)
- ⁶ Người đứng đầu hoặc người được người đứng đầu ủy quyền ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu.